

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **296/2020/HS-ST**

Ngày: 16-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Châu Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Thượng Văn Kính;

2/ Ông Nguyễn Ngọc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 305/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 326/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1981 tại Bình Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số X/Y, tổ AB, Khu phố X, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Tài xế. Trình độ học vấn: 01/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam. Con ông Nguyễn Văn M (Đã chết) và bà Lê Thị T; có vợ Nguyễn Thị H và có 02 con. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/8/2020 đến nay, có mặt.

Tiền án:

- Ngày 10/8/2004, bị Tòa án nhân dân thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương xử phạt 16 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về Tội cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 81/HSST.

- Ngày 20/7/2005, bị Tòa án nhân dân thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương xử phạt 05 năm tù về Tội cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 100/2005/HSST. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 81/HSST ngày 10/8/2004, buộc Nguyễn Thanh T chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 06 năm

04 tháng tù. Ngày 15/6/2010, T chấp hành xong hình phạt tù, nhưng T chưa chấp hành xong việc đóng tiền án phí.

Tiền sự: Ngày 19/02/2020, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 25/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Ngày 15/01/1999, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường với thời hạn 03 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản và gây rối trật tự nơi công cộng.

- Ngày 26/4/2000, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản và gây rối trật tự công cộng.

- Ngày 21/11/2014, bị Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi say rượu, bia gây mất trật tự công cộng.

- Ngày 03/7/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị hại: Ông Nguyễn Tấn H, sinh năm 1967; địa chỉ: Số 30/15, tổ 01, khu phố 01, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Đặng Minh H1, ông Nguyễn Tấn H2 và ông Phan Anh T2. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T và ông Nguyễn Tấn H cùng làm nghề chạy xe ôm ở khu vực cổng Bến xe khách B.

Khoảng 08 giờ ngày 28/5/2020, trong lúc Nguyễn Thanh T đang ở nhà thì nhớ lại việc trước đó T bị ông Nguyễn Tấn H đánh nên T nảy sinh ý định gặp ông H nói chuyện. Lúc này, T điều khiển xe mô tô (Kiểu dáng D, không xác định rõ biển số) đi đến Bến xe khách B, trên đường đi T nhặt 01 (một) cây sắt dài khoảng 80 cm để lên yên xe và ngồi lên trên với ý định nếu bị ông H đánh T sẽ dùng cây sắt để đánh trả lại rồi T tiếp tục điều khiển xe mô tô đến khu vực cổng Bến xe khách B. Tại đây, T thấy ông H đang ngồi chờ khách cùng ông Đặng Minh H1 nên T dựng xe mô tô cách chỗ ông H khoảng 07 mét rồi cầm cây sắt trên tay phải tiến đến chỗ ông H và nói “Mày nhớ bữa đánh tao không?” rồi T cầm cây sắt tiến đến đánh lên người ông H theo hướng từ trên xuống thì ông H đưa tay trái lên đỡ nên bị trúng vào tay trái. Bị đánh, ông H bỏ chạy về hướng phòng bảo vệ của bến xe thì T đuổi theo dùng cây sắt đánh ông H theo hướng từ

trên xuống thì trúng vào vùng vai bên phải của ông H. Lúc này, ông H định nhặt 01 (một) cây sắt dài khoảng 40 cm ở cửa cổng bến xe để đánh trả thì T tiếp tục dùng cây sắt đánh ông H nên trúng vào đầu của ông H, liền đó ông H lấy cây sắt đánh lại T nhưng không trúng. Lúc này, ông H1 và ông Nguyễn Tấn H2 cùng bảo vệ bến xe là ông Phan Anh T2 chạy đến can ngăn thì T điều khiển xe mô tô chạy đi và trên đường đi T vứt cây sắt ở ven đường (Không xác định rõ địa điểm nên không thu hồi được) còn ông H do bị T đánh gây thương tích nên được người dân đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương điều trị. Đến khoảng 09 giờ 40 phút cùng ngày 28/5/2020, ông H đến Công an phường C trình báo sự việc.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 278/2020/GĐPY ngày 07/7/2020 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Nguyễn Tấn H hiện tại là 12%. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương vùng đỉnh: chiều từ trước ra sau chệch từ phải sang trái, hướng từ trên xuống, bờ không rõ, khả năng do vật tày gây ra. Chân thương gãy kín đầu dưới xương quay trái: không có vết thương ngoài da, khả năng do vật tày tác động vào vùng cẳng tay gây ra. Xây sát da vùng cổ phải: không còn dấu tích, nên không xác định được cơ chế hình thành vết thương.

Đối với ông Nguyễn Tấn H bị Nguyễn Thanh T dùng cây sắt gây thương tích, hiện ông H không yêu cầu T bồi thường thiệt hại.

Đối với 01 (một) xe mô tô (Kiểu dáng D, không xác định rõ biển số) mà Nguyễn Thanh T sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, quá trình điều tra xác định: T mua lại xe mô tô trên của một người (Không xác định rõ họ tên, địa chỉ cư trú) nhưng cả hai chưa làm thủ tục sang tên chủ xe. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, T bán xe mô tô trên cho một người (Không rõ họ tên và địa chỉ cư trú) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một chưa có căn cứ để thu hồi và đề nghị xử lý đối với xe mô tô trên.

Cáo trạng số 311/CT-VKS-HS ngày 11/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, thay đổi một phần quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Không có.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 28/5/2020, tại khu vực cổng Bến xe khách B, địa chỉ phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thanh T do bức tức vì trước đó T bị Nguyễn Tấn H đánh nên T đã có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm là 01 (một) cây sắt dài khoảng 80 cm, đánh vào cánh tay trái, vùng đầu và vùng vai bên phải của H làm H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Năm 2004, bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích, bị cáo tiếp tục phạm tội do cố ý và bị kết án vào năm 2005. Nay bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý trường hợp này được coi là tái phạm nguy hiểm. Như vậy, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an nơi bị cáo gây án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính hung hăng, xem thường sức khỏe của bị hại nên đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, đối với bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời cũng nhằm phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp: Không có.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2/ Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/8/2020.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4/ Về biện pháp tư pháp: Không có.

5/ Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Châu Giang